

Số: /BVNR-KD,TTB,VTYT  
V/v mời báo giá vật tư y tế  
phục vụ công tác khám, chữa bệnh  
năm 2026

Na Rì, ngày tháng năm 2026

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp hàng hóa tại Việt Nam

Bệnh viện Na Rì có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho dự toán mua sắm vật tư y tế phục vụ công tác khám, chữa bệnh năm 2026 với nội dung cụ thể như sau:

### **I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

#### **1. Đơn vị yêu cầu báo giá:** Bệnh viện Na Rì

Địa chỉ: Thôn Phố Mới, xã Na Rì, tỉnh Thái Nguyên.

#### **2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:**

- Họ và tên: Nông Quang Huỳnh

- Chức vụ: Phó trưởng khoa

- Địa chỉ: khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế;

- Số điện thoại: 0977 045 132. Email: khoaduocyytnr@gmail.com

#### **3. Cách thức tiếp nhận báo giá:**

- Báo giá trực tiếp gửi về: Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế, Bệnh viện Na Rì. Địa chỉ: Thôn Phố Mới, xã Na Rì, tỉnh Thái Nguyên, với tiêu đề "Báo giá của Công ty ..."

- Nhận qua email: Bản Scan và File mềm vui lòng gửi về email: khoaduocyytnr@gmail.com

**4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:** 7h30 ngày 13 tháng 4 năm 2026 đến trước 17h ngày 23 tháng 4 năm 2026

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

**5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:** Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 23 tháng 4 năm 2026

### **II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

#### **1. Danh mục vật y tế yêu cầu báo giá gồm:**

*(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)*

#### **2. Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển:** Bệnh viện Na Rì.

Yêu cầu báo giá đã bao gồm chi phí vận chuyển, bảo quản, bảo hành và các loại

thuế phí liên quan.

**3. Thời gian giao hàng dự kiến:** Tháng 5 năm 2026.

**4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:**

- Thanh toán theo tiến độ giao hàng

- Thời hạn thanh toán: Trong vòng 90 ngày kể từ khi bên mời thầu nhận được đầy đủ chứng từ thanh toán theo quy định của pháp luật.

**5. Các thông tin khác (nếu có):** Không

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

*Gửi bản điện tử, bản giấy:*

- Như kính gửi (Mời);
- Phòng KH-TH đăng công thông tin điện tử;
- Khoa Dược - TTB - VTYT.
- Lưu: VT, KD- TTB-VTYT.

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Thị Hằng**

**PHỤ LỤC DANH MỤC VẬT TƯ Y TẾ**

*(Kèm theo thư mời số: /TB – BVNR ngày tháng năm 2026 của Bệnh viện Na Rì)*

TT	Tên vật tư y tế	Quy cách	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật	Số lượng
1	Bông y tế thấm nước	1kg/ Túi	kg	Bông y tế thấm nước 100% bông xơ thiên nhiên. Bông trắng, không mùi, mềm mịn, dai, không bị toi và có độ thấm hút rất cao. Bông dạng dải, được cuộn thành cuộn chắc, đáp ứng yêu cầu của người sử dụng. Không độc tố và không gây dị ứng, không có tinh bột, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =< 5 giây. Độ acid và độ kiềm: Trung tính; Hàm lượng chất béo: Không vượt quá 0.5%. Các chất tan trong nước: ≤ 0,5%; Độ ẩm: ≤ 8%; Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP	56
2	Băng dính 5 cm x 5 cm	Bịch 6 cuộn	Cuộn	Vải lụa Taffeta trắng, 100% sợi cellulose acetate. - Số sợi 44x19,5 sợi/cm. - Keo Zinc oxide . - Lõi nhựa liền cánh bảo vệ. - Nguyên liệu các nước G7. Được lưu hành tại Liên minh châu Âu. - Tiêu chuẩn CE - EU. ISO 13485.	593
3	Bơm tiêm 3 ml	Hộp 100 Cái	Cái	- Xy lanh dung tích 3ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét. - Pít tông có khóa bẻ gãy dễ hủy, không có ba vĩa. - Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ 23Gx1", 25Gx1". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Bao bì có miếng giấy thoát khí EO 2,8x2,8 cm để thoát hết dư lượng khí EO trong quá trình tiệt trùng - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn CE, TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485.	5.412
4	Kim chọc tủy số 25, 27G	50 chiếc/ hộp	Chiếc	Đầu kim 3 mặt vát, tiệt trùng EO, chuỗi kim trong suốt phản quang, có nhiều rãnh	360
5	Kim luồn tĩnh mạch có cánh, có cửa	Hộp 100 cái	Cái	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Kim luồn tĩnh mạch, có cánh, có cửa, 2 đường cản quang</li> <li>• Catheter kháng xoắn ống, chấn bức xạ đặc biệt để dễ truyền với lưu lượng tối ưu.</li> <li>• Kim bén với ba mặt vát giúp chích nhẹ không đau</li> <li>• Catheter sản xuất từ nguyên liệu sinh học tương thích cao giúp thời gian lưu kim dài hơn, có khả năng lưu kim đến 96h.</li> <li>• Cửa chích thuốc nằm trung tâm kim giúp kim không bị dịch chuyển khi bơm thuốc, có van một chiều chất lượng</li> </ul>	8.240

				cao tránh xì ri dịch,máu.. <ul style="list-style-type: none"> <li>• Nguyên liệu FEP, Tiệt trùng bằng khí EO, TCCL: ISO, CE</li> <li>• Thông số kỹ thuật: Size kim - lưu lượng chảy 18G: 1.3x45mm - 90ml/min; 20G: 1.1x32mm - 61ml/min; 22G: 0.9x25mm - 36ml/min.</li> </ul>	
6	Kim tiêm nhựa số 18 - 23	Hộp 100 cái	Cái	Kim các số G18, G20, G23, Vi đựng kim có chỉ thị màu phân biệt các cỡ kim. Đạt tiêu chuẩn CE	1.010
7	Dây truyền dịch	Túi 1 bộ	Bộ	Kim chai bằng nhựa có nắp. Van thoát khí có thiết kế màng lọc khí Chiều dài dây 155cm Đường kính ống bên ngoài $\geq 3,8\text{mm}$ và độ dày từ 0,45mm đến 0,55mm, làm bằng PVC.Dung tích buồng nhỏ giọt có màng lọc dịch kích thước 15 micromet,Dòng chảy đều đặn với kẹp con lăn.Đầu nối : khóa ren với kim 22G x1 1/4Khử trùng bằng khí EO, không độc, không gây sốt chỉ sử dụng một lần.	12.040
8	Dây truyền máu	400 cái/ thùng	Cái	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Dây truyền máu đuôi khí tự động, 2 ngăn cứng -mềm dùng để truyền máu hoặc phụ kiện của hệ thống truyền máu.</li> <li>• Dẫn truyền bằng trọng lực</li> <li>• Buồng nhỏ giọt trong suốt, 2 ngăn cứng -mềm</li> <li>• Tốc độ truyền khoảng 20 giọt/ml</li> <li>• Dây PVC mềm, chống xoắn, không chứa DEHP</li> <li>• Màng lọc 200 micron, Khóa Luer</li> <li>• Chiều dài dây: 150 cm.</li> <li>• Cổng "Y" thiết kế cho nhiều lần tiêm</li> <li>• Khối lượng mỗi 6.46ml/m</li> <li>• Đường kính ống dây: ID 3 mm &amp; OD 4.1 mm</li> <li>• Tiệt trùng bằng khí EO</li> </ul> TCCL: ISO, CE, FSC Châu Âu	255
9	Găng kiểm nghiệm (găng sản dài tay cỡ S,M)	Hộp 50 đôi	Đôi	Găng sản khoa (găng khám sản) chưa tiệt trùng dài 500mm sản xuất từ latex cao su thiên nhiên phủ bột chống dính, sử dụng một lần.	120
10	Găng tay khám có bột	Hộp 50 đôi	Đôi	Găng Latex tự nhiên có phủ bột bắp, nhám đầu ngón tay. Chiều dài: Tất cả các kích thước trung bình 240mm; Chiều rộng: cỡ XS (70mm $\pm$ 10); S (80mm $\pm$ 10); M (95mm $\pm$ 10); L (111mm $\pm$ 10); XL (120mm $\pm$ 10) Độ dày ngón tay tối thiểu 0,08mm, độ dày lòng bàn tay tối thiểu 0,08mm, độ giãn dài trước già hoá (650%) và độ giãn dài sau già hoá tối thiểu (500%); Hàm lượng bột tối đa 10mg/dm <sup>2</sup> . AQL: 2.5.	25.100
11	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng các số	Túi 1 đôi	Đôi	Lượng bột bôi trơn nằm ở mặt trong găng: 80 $\pm$ 20mg. Kích cỡ: 5; 5.5; 6.0; 6.5; 7.0; 7.5; 8.0; 8.5; 9; 9.5. Chiều rộng: (5: 67 $\pm$ 4mm; 5.5: 72 $\pm$ 4mm; 6: 77 $\pm$ 5mm; 6.5: 83 $\pm$ 5mm; 7.0: 89 $\pm$ 5mm; 7.5: 95 $\pm$ 5mm; 8.0: 102 $\pm$ 6mm; 8.5: 108 $\pm$ 6mm; 9.5: 121 $\pm$ 6mm; 9: 114 $\pm$ 6mm;). Chiều dài 250 - 280mm. độ dày tối thiểu (Vùng nhám 0.13mm; Vùng trơn nhẵn 0.10mm). Lực kéo đứt trước lão hoá min 14.1N, sau lão hoá min 14.9N. Độ giãn dài khi đứt trước lão hoá min 755%, sau lão hoá min 745%. Lực kéo tại 300% độ giãn nhỏ nhất 0,68 N. Hàm lượng protein tan trong nước trung bình 23 $\mu\text{g}/\text{dm}^2$ . Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	3.792
12	Ống nghiệm	100 cái/	Cái	Ống được làm bằng nhựa y tế PP, nắp bằng nhựa LDPE đậy kín thành ống và được giữ chặt bởi khe tròn giữa 3	20.000

	Heparin	khay		vòng răng ở thành trong của nắp và lõi lọt lòng trong của ống. Hóa chất: Được bơm hóa chất chống đông Lithium Heparin dưới dạng hạt sương. Kích thước ống 12x75mm, có vạch định mức lấy mẫu. Hoặc tương đương.	
13	Ống đặt nội khí quản các số	Túi 1 cái	Cái	Công dụng: được sử dụng để thông đường khí quản. • Sản xuất từ nhựa PVC không độc hại, trong suốt mềm mại. • Đóng gói riêng lẻ từng túi. • Phân loại: ống đặt nội khí quản có bóng	107
14	Sonde cho ăn các số	Túi 1 cái	Cái	Ống thông dạ dày các cỡ gồm 2 loại có nắp (gồm các cỡ 5Fr, 6Fr, 8 Fr, 10Fr) và không có nắp (12Fr,14Fr,16Fr,18Fr). Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm, dẻo, trơn giảm tổn thương niêm mạc. Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485	135
15	Sonde dạ dày trẻ em số 6	Túi 1 cái	Cái	Ống thông dạ dày các cỡ gồm 2 loại có nắp (gồm các cỡ 5Fr, 6Fr, 8 Fr, 10Fr) và không có nắp (12Fr,14Fr,16Fr,18Fr). Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, mềm, dẻo, trơn giảm tổn thương niêm mạc. Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485	110
16	Sonde đặt ổ bụng		Cái	Chất liệu nhựa PVC y tế, ống dây mềm dẻo. Đường kính trong 5.0mm hoặc 7.0mm, đường kính ngoài: 7.0mm hoặc 10mm chiều dài 396mm . Được tiệt trùng bằng EO.	50
17	Sonde Foley các số	Hộp 10 cái	Cái	Sonde Foley 2 nhánh số 12-26 Fr - Không chứa DEHP gây ung thư. - Sản xuất từ 100% cao su tự nhiên ,Phủ Silicon - Có bóng dung tích 5cc-30cc, bóng căng đều. - Lỗ thông tiểu lớn và trơn - Tráng silicon trong lòng ống - Tiệt trùng bằng phóng xạ Gamma hoặc khí ETO. - Tiêu chuẩn ISO13485, CE	300
18	Sonde hút nhót các số	Túi 20 cái n	Cái	Các số 5-6-8-10-12-14-16-18. Sản phẩm được kết cấu 02 phần. Khóa van và dây dẫn. Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh không chứa DEHP, nhựa trong, nhẫn bóng tránh gây tổn thương, xây xước niêm mạc, đầu dây hút có 2 mắt phụ để hút. Khoá van chia nhiều màu để phân biệt giữa các số, có 2 loại có nắp và không nắp.	100
19	Chỉ dafflon các số (Chỉ không tiêu đơn sợi các số)	Hộp 12 sợi	Sợi	Chỉ phẫu thuật đơn sợi không tiêu tiệt trùng làm từ polyamide 6.0 số 1, dài 75cm, kim tam giác 3/8c, kim 30mm. Kim làm thép không rỉ 402 phủ silicone tiệt trùng bằng tia gamma - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 , CE	588
20	Chỉ tiêu tổng hợp sợi bền số 1 dài 90 kim tròn 40mm, 1/2 đường tròn	Hộp 12 sợi	Sợi	Chỉ phẫu thuật Polyglactin 910 số 1 dài 90 cm, kim tròn 40 mm, 1/2C. Làm từ nguyên liệu: Polyglycolide (90%) - co-lactide (10%). Chỉ được bao phủ bởi lớp calcium stearate và polyglactin 370.Kim OriPass độ bền kéo 2700mPA, độ cứng bề mặt hơn 600VPN. Thời gian tiêu hoàn toàn trong khoảng 56-70 ngày. Đạt tiêu chuẩn ISO13485; CE; CE Design Examination; WHO-GMP	360

21	Chi Vicryl số 2/0 rapid - 90cm	Hộp 12 sợi	Sợi	Chỉ phẫu thuật tự tiêu tổng hợp: RPGLA số 2/0 Đa sợi bền, không màu, tiết khuẩn. Vật liệu cấu tạo: 100% Poly(glycolide-co-lactide)(90/10: gồm 90% Glycolide và 10% L-lactide). 1 kim thân tròn, 1/2 vòng tròn, kim dài 36 mm; chỉ dài 90 cm. Đóng gói: 1 sợi/ vi; 24 vi/ hộp.	300
22	Dung dịch sát khuẩn da	500ml/ chai	chai	Thành phần, hàm lượng, hoạt chất:• Povidone iodine 10% (W/v) tương đương 10‰ (W/v) Iodine Công dụng:• Dùng sát khuẩn dụng cụ y tế, sát khuẩn các vết thương trên da. • Sát khuẩn tay cho các phẫu thuật viên hoặc nhân viên y tế trước khi tiến hành thủ thuật. Tính chất:• Hình thức: Dung dịch chất lỏng. Dùng ngoài da, không được uống. • Màu sắc: Dung dịch có màu nâu thẫm đồng nhất. • Mùi vị: Dung dịch khi mở ra có mùi đặc trưng của chế phẩm • Độ pH từ 1.5 đến 6.5 Quy cách: 1 lít / chai. Tiêu chuẩn đạt được của sản phẩm:ü ISO 9001:2015; ü ISO 13485:2016;ü Chứng nhận đăng ký FDA; ü Chứng nhận CE; ü Thực hành sản xuất tốt GMP;	251
23	Dung dịch xà phòng rửa tay phẫu thuật	Can 5 lít	Lít	Hoạt chất: Chlorhexidine digluconate 4,0 % (w/w). Hệ dưỡng ẩm: Glycerine, PEG-7 Glyceryl Cocoate. Chất hoạt động bề mặt: Lauryl amine oxide, Cocamidopropylbetaine (CAB), Decyl glucoside... Chất khóa ion nước cứng: EDTA Disodium. Chất làm đặc, hương liệu . Đạt tiêu chuẩn EN 12791	10
24	Băng bột bó 10 x 350 cm	Thùng 72 cuộn	Cuộn	Làm từ bột thạch cao liên gạc (Thạch cao $\geq 97\%$ , gạc 100% cotton). Vò là giấy bạc chống ẩm, lõi nhựa 4 cạnh, 2 cạnh phình to ở giữa giúp thấm nước đều và giữ băng bột. Bột đảm bảo độ cứng, độ trắng, độ mịn. Thời gian đông kết từ 2-4 phút.	250
25	Băng bột bó 15 x 365 cm	Thùng 72 cuộn	Cuộn	Làm từ bột thạch cao liên gạc (Thạch cao $\geq 97\%$ , gạc 100% cotton). Vò là giấy bạc chống ẩm, lõi nhựa 4 cạnh, 2 cạnh phình to ở giữa giúp thấm nước đều và giữ băng bột. Bột đảm bảo độ cứng, độ trắng, độ mịn. Thời gian đông kết từ 2-4 phút.	70
26	Băng chun	1 cuộn/ gói	cuộn	Sản phẩm được làm từ sợi cotton se tròn hoặc polyester kết hợp với sợi cao su tự nhiên. Sợi mảnh, mềm, đàn hồi tốt. Dùng để cố định các khớp xương, bong gân.... • Độ bền kéo theo chiều dài cuộn: $\geq 400$ N • Độ dẫn dài tại thời điểm lực lớn nhất: $\geq 400\%$ • Băng màu trắng đến trắng ngà, không lẫn các sợi khác và các tạp chất cứng, vải mềm mịn, có độ đàn hồi cao. Băng thoáng mát, dễ chịu. • Không có độc tố, không chứa chất gây dị ứng. • Có móc cài bằng nhôm hoặc thép không gỉ để cố định băng. Quy cách 10cm x 5m (kéo dài thực tế 5m) Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP; QCVN 01:2017/BCT	80
27	Băng cuộn 10cm x 5m	10 cuộn/ gói	cuộn	Sản phẩm được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao, không có độc tố. Hai đầu cuộn băng bằng, không lệch, không xơ. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước $\leq 5$ giây. Độ ngâm nước $\geq 5$ gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước $< 0.5\%$ . Độ pH: trung tính. Độ trắng: $\geq 80\% \pm 10\%$ . Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%. Được đóng gói bằng 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng giấy. Quy cách: 10cm x 5m - Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP, QCVN 01:2017/BCT.	1.600

28	Gạc mét nhỏ 0,8	100 mét/ tệp, 1000 mét/ kiện	Mét	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao. Không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước $\leq 5$ giây. Độ ngậm nước $\geq 5$ gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước $< 0.5\%$ . Độ pH: trung tính. Độ trắng: $\geq 80\% \pm 10\%$ . Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%. - Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP, QCVN 01:2017/BCT.	4.420
29	Gạc phẫu thuật (10 x 10cm x 8 lớp Vô trùng)	10 cái/ gói	Cái	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút rất cao. Không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước $\leq 5$ giây. Độ ngậm nước $\geq 5$ gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước $< 0.5\%$ . Độ pH: trung tính. Độ trắng: $\geq 80\% \pm 10\%$ . Muối kim loại: không quá hàm lượng cho phép. Hàm lượng chất béo: không vượt quá 0,5%. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. Được đóng gói bằng 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng bao bì giấy có màu chỉ thị tiệt trùng dùng trong y tế. Quy cách 10cm x 10cm x 8 lớp vô trùng Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP, QCVN 01:2017/BCT.	720
30	Bơm cho ăn 50ml	Hộp 25 cái x 16h/ kiện	cái	- Xy lanh dung tích 60cc được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. - Bơm có thiết kế có vòng ngón tay cầm giúp cầm chắc chắn, thân xy lanh được chia vạch thể tích theo oz và cc. - Đốc xy lanh to lắp vừa dây cho ăn và có nắp đậy. - Bơm có vạch chia thể tích tối đa 60ml, vạch chia nhỏ nhất $\leq 1$ ml để tiện sử dụng cho trẻ em - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). - Đạt tiêu chuẩn EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485.	120
31	Bơm tiêm điện 50cc	Hộp 25 cái	Cái	Bơm tiêm nhựa (xylanh) sử dụng một lần không kim, có đầu khóa luerlock. Cấu tạo ống tiêm 3 mảnh, chất bôi trơn silicon, làm bằng vật liệu Polypropylene. Sản phẩm	50
32	Túi nước tiểu	01 cái/ túi	Cái	- Sản xuất từ nhựa y tế PVC, không độc hại. - Kích cỡ 2000ml, độ dày 1.2mm, phân vạch rõ ràng. Có vạch dung tích mỗi 100ml. Đảm bảo kín không rò rỉ. Có bảng chia vạch nghiêng cho phép theo dõi lượng nước tiểu cực ít (25ml) trong những trường hợp bệnh nhân thiếu niệu. - Van xả thoát đáy chữ T, chống trào ngược, ống đầu vào 90cm. Có quai treo bằng nhựa PVC. - Thân túi có bảng ghi thông tin cơ bản về bệnh nhân: Họ tên, số giường, số phòng. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)	525
33	Cốc lấy đờm	Hộp 100 cái	Cái	Lọ nhựa PS trắng trong, nắp màu đỏ, dung tích 55ml, trên lọ có dán nhãn để ghi thông tin bệnh nhân.. Sử dụng nhựa y tế trung tính, tinh khiết 100% không phản ứng với hóa chất, bệnh phẩm bên trong.	1.180
34	Dây nối bơm tiêm điện	01 cái/ túi	Cái	Dây nối bơm tiêm điện có khóa kết nối luer lock được làm từ chất liệu PVC y tế trong suốt, đường kính trong $\leq 0.9$ mm, đường kính ngoài $\leq 1.9$ mm, có khóa chặn dòng. Độ dài của dây nối có đủ các cỡ 30/75/140/150 cm. Tiệt trùng bằng EO, không gây sốt.	106
35	Dây oxy nhỏ	Túi 01 cái	Cái	- Chất liệu nhựa PVC y tế cao cấp, bao gồm dây dẫn và gọng mũi - Không chứa chất DEHP, được tiệt trùng bằng khí EO - Ống dây mềm, chống vặn xoắn. Bề mặt trơn nhẵn. - Ống không bị tác động bởi oxy hay thuốc	143

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu thờ mềm, có 2 ống thẳng đưa vào mũi màu trắng trong, không có chất tạo màu</li> <li>- Các cỡ: trẻ sơ sinh, trẻ em và người lớn</li> <li>- Dây dẫn có chiều dài <math>\geq 2</math> m, lòng ống có khóa chống gập.</li> <li>- Đóng gói 1 cái/ túi và tiệt trùng bằng khí EO</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485.</li> </ul>	
36	Dây oxy 2 nhánh	Cái/ chiếc	Cái	Chất liệu 100% PVC y tế. Thiết kế qua tai mang lại cảm giác thoải mái và an toàn.	427
37	Áo cột sống các cỡ	Túi 1 cái	Cái	Làm từ vải cotton, vải không dệt, vải có lỗ thoáng khí. Có khóa Velcro và các nẹp hợp kim nhôm thiết kế định hình và phân bố phù hợp theo tư thế điều trị. Dùng sơ cứu chấn thương cột sống, hỗ trợ sau phẫu thuật cột sống, bệnh lý cột sống như lao cột sống, xẹp các đốt sống. Phù hợp chiều cao cơ thể $\leq 135$ cm - $\geq 175$ cm; gồm tối thiểu các cỡ S, M, L, XL.	5
38	Đai xương sườn các cỡ	Túi 1 cái	Cái	Làm từ chất liệu Neoprene tự dính, băng nhám dính, có thể dính ở mọi vị trí. Hỗ trợ ổn định gãy xương sườn, gãy rạn xương ức, giáp cơ liên sườn. Gồm tối thiểu các cỡ S, M, L, XL, XXL.	30
39	Nẹp chống xoay dài	Túi 1 cái	Cái	Làm từ bản nẹp hợp kim nhôm đàn hồi uốn cong theo độ cong của bàn chân và cẳng chân kết hợp với thanh nẹp hợp kim nhôm xoay ngang đặc biệt chịu lực tốt, có tác dụng chống xoay và giữ thẳng đầu gối, hệ thống băng nhám dính giúp cố định chân với sản phẩm. Cố định khớp cổ chân sau chấn thương, sau mổ, chống xoay ở tư thế nằm của chân chấn thương. Gồm tối thiểu các cỡ S, M, L, XL.	10
40	Nẹp chống xoay ngắn	Túi 1 cái	Cái	Làm từ Bản nẹp hợp kim nhôm đàn hồi uốn cong theo độ cong của bàn chân và cẳng chân kết hợp với thanh nẹp hợp kim nhôm đặc biệt chịu lực tốt xoay ngang có tác dụng chống xoay và giữ thẳng đầu gối, sản phẩm được bao bọc bởi đệm mút và vải cotton, cố định vào chân bởi hệ thống băng nhám dính. Cố định khớp cổ chân sau chấn thương, sau mổ, chống xoay ở tư thế nằm của chân chấn thương, phẫu thuật cổ xương đùi, ổ cối hoặc người già không có chỉ định phẫu thuật. Gồm tối thiểu các cỡ XXS, XS, S, M, L.	20
41	Nẹp cổ cứng	Túi 1 cái	Cái	Có khóa Velcro, thiết kế gồm 2 mảnh riêng biệt. Hỗ trợ sơ cứu chấn thương đốt sống cổ, treo cổ hoặc căng cổ quá mức, hỗ trợ sau phẫu thuật đốt sống cổ. Gồm tối thiểu các cỡ XXS, XS, S, M, L.	2
42	Que đũa lưới gỗ tiệt trùng	Hộp 100 cái	Cái	Được làm từ gỗ tự nhiên, sấy khô, đánh bóng, mỗi que được đóng vào 01 túi và được tiệt trùng bằng khí EO. Kính thước: 150mm x 20mm x 2mm	7.500
43	Mask thở oxy người lớn + TE	Túi 01 cái	Cái	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mặt nạ được sản xuất từ nhựa PVC nguyên sinh không chứa độc tố, màu trắng trong, không có chất tạo màu.</li> <li>- Dây dẫn có chiều dài <math>\geq 2</math>m, lòng ống có khóa chống gập được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, màu trắng trong. Dây dẫn có khóa đảm bảo khí oxy luôn được tuần hoàn.</li> <li>- Thanh nhôm mềm dẻo đảm bảo giữ kín khí mặt nạ và mũi bệnh nhân.</li> <li>- Dây chun cố định bộ mặt nạ và đầu bệnh nhân có độ đàn hồi cao.</li> <li>- Các cỡ: M, L, XL.</li> <li>- Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn EN ISO 13485.</li> </ul>	89
44	Mast thở oxy có túi đựng khí	Túi 01 cái	Cái	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mặt nạ thở oxy có túi bao gồm: Dây dẫn, mặt nạ nẹp mũi, màng silicone, dây chun, đầu nối túi khí, túi khí, đầu nối dây dẫn.</li> <li>- Mặt nạ và dây dẫn được sản xuất từ nhựa PVC nguyên sinh màu trắng trong, không có chất tạo màu. Dây dẫn có chiều dài <math>\geq 2</math> m, lòng ống có khóa chống gập</li> </ul>	60

				- Các cỡ: M, L, XL. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)	
45	Mastambu người lớn+ trẻ em	Túi 1 cái	Cái	Bóp bóng hỗ trợ hô hấp nhân tạo bằng PVC, loại dùng một lần. Van giảm áp 60/40cmH <sub>2</sub> O; Bao gồm túi trữ khí oxy, mặt nạ PVC và ống dẫn oxy .	6
46	Mask khí dung người lớn+trẻ em	Túi 1 cái	Cái	Chất liệu PVC, mềm, trong suốt, dây không bị vặn xoắn theo tiêu chuẩn GB/T15812-1995. Tốc độ / tỷ lệ phun sương không ít hơn 0.25ml/min. Kích cỡ hạt thuốc không nhỏ hơn 5 µm. Dòng Mark khí dung được sản xuất phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn MDD93/42/EEC và ISO 13485.	454
47	Giấy điện tim 3 cần khổ 8cm	Túi 01 cái	Cuộn	80mm x 20m x 16mm	30
48	Giấy siêu âm 110mm x 20m	Hộp 10 cuộn	Cuộn	UST -110S có thể sử dụng phổ biến trong tất cả các dòng máy in Sony, Mitsubishi và Toshiba , kích thước 110 mm x 20 m, độ dày 76 ± 4µm, không chứa BPA. Số lượng in trên mỗi cuộn 215 bản in	50
49	Ngáng miệng người lớn + TE( Ca-nuyn Mayo)	Túi 1 cái	Cái	Bằng nhựa PVC y tế, các số	10
50	Kẹp rón sơ sinh	Hộp 100 cái	Cái	Sản xuất từ chất liệu nhựa PP nguyên sinh, độ trơn láng cao. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 (TUV)	440
51	Khẩu trang y tế 3 lớp	50 cái/ gói/ hộp	Cái	3 lớp bao gồm: + 2 lớp ngoài vải không dệt+ Lớp vi lọc ở giữa (lớp màng lọc khuẩn) có tác dụng ngăn các giọt bắn, lọc bụi, vi khuẩn, đóng vai trò quan trọng nhất. Yêu cầu đối với lớp vi lọc là thấm khí, không thấm nước+ 1 thanh tựa mũi: Bằng nhựa 100% nguyên chất hoặc kẽm bọc nhựa+ 2 dây đeo tai: bằng sợi polyester và spandex, độ co giãn tốt.Màu sắc đồng đều, không loang bầmQuy cách: 50 cái/ hộp. Đạt theo tiêu chuẩn TCVN 8389-1:2010Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP	21.000
52	Mũ giấy	1 cái/ gói	Cái	Vải không dệt polypropylen cao cấp Màu xanh đồng đều, không loang bầm, ko dính tạp chất. Không kích ứng da 2.9g – 3.8g/ 1cái. Quy cách: 1 cái/ gói, 100 cái/ bịch Độ co giãn tốt. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; chứng nhận GMP	2.600
53	Nhiệt kế thủy ngân kẹp nách	Hộp 1 chiếc	Chiếc	Được làm từ thủy tinh trong suốt, bên trong có vạch chia độ và dải thủy ngân. Nhiệt độ đo được tối đa 35-42°C.	170
54	Mỏ vịt MPV dùng 1 lần	Túi 1 cái	Cái	Sản xuất từ chất liệu nhựa PP nguyên sinh, độ trơn láng cao. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016 (TUV)	2.015
55	Dây dẫn máy khí dung	Túi 1 Cái	Cái	Sản phẩm không gây độc hại với sức khỏe và môi trường. Phù hợp với máy khí dung tại các bệnh viện	10
56	Dây nối oxy	Cái/ túi	Cái/	Được sản xuất từ nhựa PVC y tế, dây mềm, có chiều dài 2.000mm, thành trong lòng ống dây có hình sao, có tác	45

			chiếc	dụng trông không bị tắc nghẽn khí oxy khi ống dây bị đè bẹp hay bị gãy gập, hai đầu dây được gắn phễu. Mũi dây được đóng vào 01 túi. Tiêu chuẩn: ISO 13485	
57	Chỉ nội soi Demecryl	24 sợi/ hộp	Sợi	Chỉ tiêu Polyglactine 910 số 2/0, dài 75 cm. Kim tròn, cong 1/2, dài 26 mm. Là loại chỉ tự tiêu tổng hợp đa sợi, tiết trùng, công thức hóa học (C <sub>2</sub> H <sub>2</sub> O <sub>2</sub> ) <sub>m</sub> (C <sub>3</sub> H <sub>4</sub> O <sub>2</sub> ) <sub>n</sub> , thành phần gồm 90% Glycolide và 10% L-lactide. Bề mặt sợi chỉ được tráng bởi một lớp tổng hợp của Polyglycolid-co-Lactide và Calcium stearate. Chỉ mất sức căng và tự tiêu do hiện tượng thủy phân. Sau hai tuần cấy ghép sức căng của chỉ còn khoảng 75% và sau bốn tuần còn 25%. Chỉ sẽ tự tiêu hoàn toàn trong vòng 56 đến 72 ngày. Tiêu chuẩn ISO; EC	24
58	Ba chạc	Cái/ túi	Cái/ chiếc	Đầu nối Luer khóa đực dạng xoay - Van 3 cánh, làm bằng nhựa Polyethylene (PE) xoay 360 độ, có mũi tên chỉ hướng dòng chảy, dòng chảy ngắt dòng sau mỗi 90 độ. - Thân khóa bằng nhựa Polycarbonate (PC) - Thể tích tồn dư: 0,1 - 0,3 ml	400
59	Đèn pin bút camelion	Cái/ hộp	Cái/ chiếc	Đèn tai mũi họng có thiết kế dạng bút, là dòng sản phẩm chất lượng cao. Thiết kế gọn gàng tiện dụng như cây bút.	6
60	Kìm mang kim	Cái/ túi	Cái/ chiếc	Làm từ thép không gỉ, kích thước ≥18cm, đạt tiêu chuẩn ISO 13485	10
61	Bàn chải rửa tay ngoại khoa	Cái/ túi	Cái/ chiếc	Thân bàn chải được sản xuất từ nhựa cứng, đầu lông bàn chải mềm. Kích thước 10cm x 4cm	10
62	Thước đo vít xương	Cái/ túi	Cái/ chiếc	Làm bằng thép không gỉ, kích thước 60mm, đạt tiêu chuẩn ISO 13485	1
63	Thước đo vít xương	Cái/ túi	Cái/ chiếc	Làm bằng thép không gỉ, kích thước 120mm, đạt tiêu chuẩn ISO 13485	1
64	Bộ tua vist đầu hoa khế	Cái/ túi	Bộ	Chất liệu thân tua vít: thép không gỉ - Dụng cụ dùng để tháo vít lục giác hoặc vít bông mai trong phẫu thuật chấn thương chỉnh hình, Kích thước từ 1,5mm; 2.5mm; 3.5mm; 4,5mm	1
65	Bộ tua vist đầu lục giác	Cái/ hộp	Bộ	Chất liệu thân tua vít: thép không gỉ - Dụng cụ dùng để tháo vít lục giác hoặc vít bông mai trong phẫu thuật chấn thương chỉnh hình, Kích thước từ 1,5mm; 2.5mm; 3.5mm; 4,5mm	1
66	Bóng đèn (đèn gù)	Cái/ hộp	Cái/ chiếc	24v-25W, Dùng để sưởi ấm cho bệnh nhân vật lý trị liệu, trị thương, hỗ trợ điều trị bệnh xương khớp	5
67	Bóng đèn (đèn mổ)	Cái/ hộp	Cái/ chiếc	24v-50W, * Điện áp: 24v - 50W, Đui xoáy cỡ E11. Tuổi thọ bóng 1.000 giờ; Nhiệt độ màu: Màu Trắng ấm (2700-3500K); Sử dụng cho đèn mổ phẫu thuật skylux - Nhật Bản	10
68	Bóng đèn khử trùng 90cm (đèn cực tím)	Cái/ túi	Cái/ chiếc	* Công suất: 30-40W-220VAC; dài 90cm; Kiểu 2 chân cắm 2 đầu	4
69	Kéo thẳng đầu tù	Cái/ túi	Cái/ chiếc	Chất liệu thép không gỉ dùng trong y tế, 2 đầu tù, dài ≥16cm, đạt tiêu chuẩn ISO 13485	5
70	Kẹp hình tim (pince-en-coeu)	Cái/ túi	Cái/ chiếc	Đầu kẹp được uốn vòng hình tim. Cầm máu trong sản khoa, kích thước 16cm, đạt tiêu chuẩn ISO 13485	8

71	Banh bụng Fritsch số 4 (van vệ)	Cái/ túi	Cái/ chiếc	Kích thước dài 235mm, kích thước lưới 46x75mm, Chất liệu thép không gỉ dùng trong y tế, đạt tiêu chuẩn ISO 13485	2
72	Giấy in máy đo khúc xạ	10 cuộn/ túi	Cuộn	giấy in nhiệt, Kích thước: 57mm x 20m	10
73	Bơm 5ml	100 cái/ hộp	Cái	Bơm tiêm nhựa liền kim. Dung tích 5ml, gắn kim 23G, 25G, 27G, đóng gói vô trùng. Bơm được làm bằng nhựa Polypropylen, không có chất DEHP, không có độc tố và chất gây sốt	10.000
74	Phim X-quang số hóa (DRYSTAR) KT 20 x 25, 8 x 10 in	Hộp 100 tờ	Tờ	Kích cỡ: 8x10inch (20x25cm) - Công nghệ in phim kỹ thuật số trực tiếp DDI - Mật độ quang học: $\leq 0.25 - \geq 3.1$ - Phim nẹp lộ sáng, không bị ảnh hưởng (hồng phim) bởi ánh sáng ban ngày - Có nền polyethylene terephthalate dày 168 $\mu\text{m}$ : 80% trọng lượng với lớp muối bạc hữu cơ khoảng 1.0 g/m <sup>2</sup> , chất kết dính hữu cơ và các chất phụ gia, bao phủ bên ngoài bởi một lớp bảo vệ trong suốt - Lưu trữ phim trước khi in ở nhiệt độ 4-25 độ C - Phim tương thích với các dòng máy in Agfa	1.000
75	Bộ điện cực điện tim (6 nút)	6 cái/bộ/ hộp	Bộ	Dùng với đầu tip 3mm hoặc 4mm - Quả bóp hút cao su silicon - Chất liệu điện cực: Nickel - Chuẩn IEC - Không chứa Latex - Đường kính hút: 24mm - Bộ gồm 6 điện cực hút trước ngực - Dùng tương thích với Máy điện tim hãng Nihon Kohden.....	5
76	Dây điện cực điện tim 3 cần	Cái/ gói	Cái	Cáp điện tim dài 2-3m, chuẩn IEC. Đầu cáp cắm vào điện cực chi, điện cực trước ngực đường kính 3mm., tương thích với amý điện tim cầu bệnh viện,	4
77	Nước cất vô khuẩn	Can 5 Lít	Can	Hàm lượng cặn, SiO <sub>2</sub> mg/l $\leq 0.02$ . Amoniac và muối amoni (NH <sub>4</sub> ), mg/l $\leq 0.00$ . Sunfat (SO <sub>4</sub> ), mg/l $\leq 0.4$ . Clorua (Cl), mg/l $\leq 0.02$ . Sắt (Fe), mg/l $\leq 0,01$ . Đồng (Cu), mg/l $\leq 0,0001$ . Nhôm (Al), mg/l $\leq 0,001$ . Độ cứng (Ca + Mg), mg/l $\leq 0.00$ . pH 5,5-6,5. Độ dẫn điện riêng, MS.cm-1 $\leq 1$ . Tổng chất rắn hoà tan (TDS) $\leq 0.5$ .	100
78	Túi camera	50 cái/ túi	cái	Ống nylon 18 x 230 cm. Dây buộc 2,2mm x 60 cm 2. Túi nylon 9 x 14 cm. Dây buộc 2,2mm x 30cm Màu sắc đồng đều, có độ trong, bề mặt mịn có độ dẻo dai. + Dây cotton màu trắng, có độ bền cao. Yêu cầu an toàn: Không dính bụi bẩn, tạp chất, ko rách, thủng, ko kích ứng da... Được đóng gói trong bao bì giấy có màu chỉ thị tiệt trùng dùng trong y tế. Tiệt trùng bằng khí EO.Gas; chứng nhận CE	50
79	Bóng đèn chiếu vàng da	Cái/ hộp	Cái	Ánh sáng màu xanh dương, dài 60cm, đường kính: 3cm, Nguồn điện: 220V 50-60Hz, Bước sóng: 430~470nm, Kiểu bóng: Tuýp. Dùng tương thích với đèn chiếu vàng da	10
80	Sample CUP (cốc mẫu Hitachi)	500 cái/ túi	Cái	Sử dụng trên nhiều máy phân tích trong phòng thí nghiệm: hoàn hảo cho dòng máy phân tích Hitachi@7020. Dung tích: Mẫu Cup 2.5-3ml. Kích thước: (dài) 3.8cm x (đường kính miệng) 1.6cm x (đường kính đáy) 1cm. Chất liệu: polystyrene (PS) Quy cách: 500 cái/gói, 5000 cái/thùng.	2.000
81	CUVET	Hộp 1 cái	cái	Chất liệu nhựa được sản xuất với độ trong suốt cao, không gây nhiễu quang học, giúp tăng độ chính xác trong quá trình đo lường bằng máy phân tích quang học. Phù hợp với máy đồng máu Mode: URIT – 610.	3
82	Kim châm cứu	vì 100 cái	Cái	Kim châm cứu vô trùng dùng một lần. Thân kim được làm bằng sợi thép y tế không gỉ, đốc kim được cuốn bằng thép, Các cỡ	20.000
83	Bộ điện cực điện não đồ	bộ/ túi	Bộ	Tương thích với máy điện não KT88, bộ bao gồm: Cáp kết nối điện cực, điện cực, mũ điện não, cho máy điện não KT88 Dây điện cực điện não này là sản phẩm chính hãng của Contec. Đầu kẹp hình tròn, bấm chắc vào điện	1

				cực.Đầu cầm dạng đồng trục, bọc nhựa bên ngoài, giúp bám chặt vào máy điện não.Vỏ dây cáp có khả năng chống nhiễu tốt.	
84	Bộ Trocar cỡ 11mm	Bộ/ túi	Bộ	Van trocar cỡ 11 mm, Nắp cao su đầu trocar 11 mm, Vỏ trocar, Nòng trocar đầu sắc ( tù), tương thích với hệ thống Phẫu thuật nội soi của bệnh viện	1